TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2017

Phiếu 1A.3/TĐTKT-XD | **Mã số thuế** | | | | | | | | | | | | | |

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
Năm 2016
(Áp dụng cho các doanh nghiệp đơn/cơ sở có hoạt động xây dựng)

1. Tên doanh nghiệp đơn/cơ sở:.....

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu) .....

Địa chỉ: .....

CQ Thống kê ghi

Tỉnh/thành phố trực thuộc TW:..... | | |

Huyện/quận *(thị xã, TP thuộc tỉnh*):..... | | | |

Ngành SXKD chính:..... | | | | | |

(VSIC 2007-Cấp 5)

2. Loại hình cơ sở

1. Doanh nghiệp đơn
2. Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp
3. Trụ sở chính có hoạt động SXKD
4. Cơ sở SXKD trực thuộc cơ quan hành chính, sự nghiệp

3. Tổng số lao động thời điểm 01/01/2016: | | *Người*

Trong đó: Nữ | | *Người*

Tổng số lao động thời điểm 31/12/2016: | | *Người*

Trong đó: Nữ | | *Người*

4. Kết quả hoạt động xây dựng

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	1
4.1. Tổng chi phí cho hoạt động xây dựng *(01=02+...+09)*	**01**	
Chia ra:		
Chi phí vật liệu trực tiếp	02	
Chi phí nhân công trực tiếp	03	
Chi phí sử dụng máy móc thi công	04	
Chi phí sản xuất chung	05	
Chi phí quản lý kinh doanh *(chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp)*	06	
Chi phí thực hiện hạng mục công trình do nhà thầu phụ thi công *(nếu có)*	07	
Chi trả lãi tiền vay cho hoạt động xây dựng	08	

Chi phí khác	09	
4.2. Giá trị vật liệu xây dựng, nhiên liệu, vật tư do chủ đầu tư cung cấp	**10**	
4.3. Lợi nhuận hoạt động xây dựng ***(11=12+13)***	**11**	
Chia ra:		
Lợi nhuận thuần từ hoạt động xây dựng	12	
Lợi nhuận khác có liên quan đến hoạt động xây dựng	13	
4.4. Giá trị sản xuất xây dựng ***(14=01+10+11=15+16+17+18)***	**14**	
Giá trị sản xuất chia theo loại công trình:		
Công trình nhà ở	15	
Công trình nhà không để ở	16	
Công trình kỹ thuật dân dụng	17	
Hoạt động xây dựng chuyên dụng	18	

5. Công trình/hạng mục công trình thực hiện trong năm

Tên công trình/hạng mục công trình	**Địa điểm xây dựng**		**Ngành hoạt động chính**		**Giá trị sản xuất xây dựng thực hiện trong năm** *(Triệu đồng)*
	Tên tỉnh/TP	**Mã tỉnh** *(CQ T.kê ghi)*	**Tên ngành XD**	**Mã ngành** *(VISIC 2007-Cấp 5) CQ T.Kê ghi*	
A	**B**	**C**	**D**	**E**	**1**

6. Diện tích sàn xây dựng nhà ở hoàn thành trong năm

Tên công trình	**Mã công trình**	**Diện tích hoàn thành** *(m^2 sàn)*	**Tổng chi phí xây dựng** *(Triệu đồng)*
A	**B**	**1**	**2**
(Ghi lần lượt từng công trình nhà ở hoàn thành trong năm)			